

Số: 34 /KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày 19 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận giai đoạn đến năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 158/KH-UBND, ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận giai đoạn đến năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Đổi mới tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính, phát triển nguồn nhân lực để nâng cao năng lực cung ứng và chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở, thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân, bảo đảm cung ứng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn, cung ứng dịch vụ theo hướng toàn diện, liên tục, phối hợp và lồng ghép chặt chẽ giữa dự phòng và điều trị; giữa các cơ sở y tế cơ sở trên địa bàn và với tuyến trên, góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên, bảo đảm công bằng, hiệu quả trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đến năm 2020:

- Ít nhất 90% số Trạm Y tế xã có đủ điều kiện về nhân lực, trang thiết bị để khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, thực hiện được tối thiểu 70% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã; giữ vững 100% xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; phần đầu 80% dân số được quản lý, theo dõi sức khỏe.

- Phần đầu 80% Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc ít nhất 02 ngày/tuần. Trên 20% bác sỹ làm việc tại Trạm Y tế được đào tạo kiến thức bác sỹ gia đình.

- Trung tâm Y tế huyện thực hiện được tối thiểu 70% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến huyện.

b) Đến năm 2025:

- 100% Trạm Y tế có đủ điều kiện về nhân lực, trang thiết bị để khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, thực hiện được tối thiểu 90% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã; giữ vững 100% xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; 100% dân số được quản lý, theo dõi sức khỏe.

- Phần đầu 100% Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc ít nhất 02 ngày/tuần. Trên 50% bác sỹ làm việc tại Trạm Y tế được đào tạo kiến thức bác sỹ gia đình.

- Trung tâm Y tế huyện thực hiện được tối thiểu 90% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến huyện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Củng cố, hoàn thiện tổ chức mạng lưới y tế cơ sở:

- Củng cố và hoàn thiện tổ chức Trung tâm Y tế huyện theo Quyết định số 2052/QĐ-UBND, ngày 17/9/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận; Quyết định số 4311/QĐ-SYT, ngày 02/10/2018 về việc quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận. Thực hiện đầy đủ các chức năng về y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng. Các Trạm Y tế xã, thị trấn trên địa bàn huyện là đơn vị chuyên môn thuộc Trung tâm Y tế huyện, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Thông tư số 33/2015/TT- BYT, ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế, trong đó Trạm Y tế có chức năng cung cấp, thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn, có trụ sở riêng, có con dấu để giao dịch và phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở:

2.1. Truyền thông giáo dục và nâng cao sức khỏe:

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động, quán triệt, phổ biến các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ và các hoạt động của y tế cơ sở với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục và nâng cao sức khỏe nhân dân thông qua đội ngũ cán bộ của Trung tâm Y tế huyện, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền qua hệ thống Đài truyền thanh huyện, áp phích, tờ rơi..., thu hút sự quan tâm, tham gia của người dân và cộng đồng; lồng ghép đưa các nội dung, thông điệp truyền thông, giáo dục và nâng cao sức khỏe vào trong các chiến dịch truyền thông, phong trào, buổi họp, mít tinh để thu hút, lôi cuốn người dân hưởng ứng, tham gia bảo vệ sức khỏe.

- Chọn các thông điệp truyền thông bảo đảm ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ thực hiện giúp người dân có đầy đủ thông tin, kiến thức để thực hành, thực hiện lối sống, hành vi có lợi cho sức khỏe và giúp người dân tự bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng cung cấp thông tin, truyền thông giáo dục sức khỏe, kỹ năng tư vấn cho toàn thể đội ngũ cán bộ, viên chức y tế xã, thị trấn và Trung tâm Y tế huyện.

- Đầu tư nâng cấp phòng truyền thông, góc truyền thông của Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã để giúp truyền tải, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, kiến thức phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cơ bản, quyền lợi và nghĩa vụ của người dân trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe.

- Xây dựng thí điểm các mô hình câu lạc bộ truyền thông giáo dục sức khỏe nhằm tận dụng, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

2.2. Lập và quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân:

- Các Trạm Y tế xã, thị trấn có trách nhiệm lập hồ sơ sức khỏe và tổ chức theo dõi, quản lý sức khỏe đến từng người dân, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, mỗi người dân có 01 hồ sơ sức khỏe điện tử tại Trạm Y tế xã theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

+ Trạm Y tế xã phải xây dựng kế hoạch với lộ trình cụ thể, khả thi để lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho từng người dân; từng bước khám, tư vấn định kỳ và nắm bắt được tình trạng sức khỏe cơ bản của người dân thuộc phạm vi quản lý. Quản lý người bị bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính trên địa bàn; tư vấn cho các đối tượng có nguy cơ để phát hiện sớm bệnh, tật cho người dân, nhất là các bệnh không lây nhiễm.

+ Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở hạ tầng, thiết bị đường truyền để áp dụng phần mềm quản lý khi Bộ Y tế ban hành. Từng bước cập nhật các thông số sức khỏe vào sổ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

+ Đổi mới công tác y tế học đường gắn với Trạm Y tế xã để Trạm Y tế thực hiện việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, cập nhật các thông số sức khỏe vào sổ sức khỏe điện tử của từng học sinh.

- Tăng cường công tác quản lý thai, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em; cung cấp các biện pháp tránh thai cho các đối tượng có nhu cầu.

- Các Trạm Y tế tổ chức hoạt động theo đúng nguyên lý y học gia đình. Tăng cường công tác quản lý sức khỏe bà mẹ, trẻ em tại Trạm Y tế. Thực hiện việc Trạm Y tế kết nối, chuyển tuyến người bệnh lên các cơ sở y tế tuyến trên.

2.3. Về công tác dân số:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp liên ngành đối với công tác dân số: Quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của công tác dân số trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về công tác dân số. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác dân số, nhất là ở tuyến xã.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện khám sức khỏe tiền hôn nhân;

đẩy mạnh việc khám, sàng lọc trước sinh, sơ sinh; chấm dứt tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, giảm tình trạng có thai ngoài ý muốn và làm tốt công tác kế hoạch hóa gia đình, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tư vấn và cung cấp dịch vụ thiết yếu chăm sóc sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, thanh niên; tư vấn và giáo dục kỹ năng sống cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai và chăm sóc trẻ sơ sinh.

- Đáp ứng đầy đủ nhu cầu về phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình an toàn, hiệu quả, đa dạng, thuận tiện với chất lượng ngày càng cao.

- Tiếp tục thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và xây dựng các mô hình quản lý, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ngay tại nhà, tại cộng đồng và tại Trạm Y tế xã.

2.4. Công tác y tế dự phòng:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tiêm chủng cho trẻ em, phụ nữ có thai. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm như phòng, chống HIV/AIDS, lao, sốt rét, sốt xuất huyết,... phòng chống các bệnh do giun sán, ký sinh trùng, côn trùng, bệnh dại, tiêm phòng ngay khi bị súc vật cắn,... quan tâm phòng chống các bệnh không lây nhiễm.

- Kết hợp giữa phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu với điều trị các bệnh không lây nhiễm như tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi, hen phế quản, tâm thần...

- Tăng cường ý thức bảo vệ, nâng cao sức khỏe của người dân thông qua chế độ ăn uống, rèn luyện thể chất, sinh hoạt. Công tác vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, y tế học đường.

- Xây dựng kế hoạch vận động nhân dân triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

2.5. Công tác khám bệnh, chữa bệnh:

- Cử cán bộ y tế xã, thị trấn tham gia tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn để có đủ năng lực chuyên môn thực hiện dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thường gặp theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật cho Trạm Y tế xã, đặc biệt là các dịch vụ thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở ban hành theo Thông tư số 39/2017/TT-BYT, ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế.

- Phổ biến rộng rãi tài liệu chuyên môn khám, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 2919/QĐ-BYT, ngày 06/8/2014 của Bộ Y tế về ban hành tài liệu hướng dẫn khám, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã, thị trấn và các hướng dẫn chuyên môn cho các Trạm Y tế.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Trạm Y tế xã với các phòng khám tư nhân, các phòng chẩn trị y học cổ truyền để khám bệnh, chữa bệnh thường gặp cho nhân

dân.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm; chú trọng dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm, quản lý, điều trị, chăm sóc tại tuyến y tế xã, thị trấn.

- Đối với Trung tâm Y tế huyện: Triển khai thực hiện công tác nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, trong đó tập trung nâng cao năng lực chuyên môn, chú trọng công tác điều dưỡng, năng lực quản lý và cung ứng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; áp dụng quy trình quản lý chất lượng trong cơ sở y tế; quản lý thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động cơ sở y tế tuyến huyện.

- Đối với Trạm Y tế xã, thị trấn: Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và triển khai theo dõi, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính tại Trạm Y tế, tăng cường công tác phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

2.6. Công tác dược và y, dược cổ truyền:

- Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật về y, dược cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe tại Trạm Y tế xã, thị trấn, Trung tâm Y tế huyện, đặc biệt là các phương pháp không dùng thuốc. Triển khai mạnh về công tác khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật; chú trọng các kỹ thuật, phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc như châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt và sử dụng cây, con làm thuốc tại địa phương.

- Triển khai các hoạt động dự phòng, nâng cao sức khỏe, khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại; hướng dẫn nuôi trồng, sử dụng thuốc nam, thuốc y học cổ truyền tại tuyến y tế xã, thị trấn.

- Tiếp tục thực hiện tốt tủ thuốc của Trạm Y tế xã để đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc của người dân.

3. Tăng cường đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn của bác sĩ ở Trung tâm Y tế huyện để đảm bảo nhân lực phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn; bảo đảm nhân lực cho Trạm Y tế để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi sức khỏe từng người dân.

- Tăng cường bác sĩ về công tác tại Trạm Y tế các xã, thị trấn. Tăng cường đào tạo bác sĩ cho Trạm Y tế xã, thị trấn: đào tạo chính quy, đào tạo liên thông. Chú trọng đối tượng viên chức y tế là người địa phương, người dân tộc thiểu số để đào tạo, bồi dưỡng hướng tới ổn định lâu dài nguồn nhân lực của địa phương.

- Kiện toàn và củng cố hoạt động của Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện. Tăng cường hệ thống y tế ấp, khu phố, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho hệ thống y tế ấp, khu phố tham gia vào công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe tại cộng đồng, chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng về tự bảo vệ và phòng bệnh thường gặp bằng thuốc nam, phương pháp không dùng thuốc tại cộng đồng cho người dân.

- Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, khả năng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ cán bộ y tế tuyến huyện.

- Tăng cường đào tạo kiến thức y học gia đình cho bác sỹ Trạm Y tế, bồi dưỡng nhân lực thuộc lĩnh vực y học cổ truyền, đồng thời nâng cao phẩm chất đạo đức, ý thức, trình độ lý luận chính trị cho cán bộ y tế để nâng cao hiệu quả và chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Đa dạng về loại hình đào tạo để đáp ứng yêu cầu về nhân lực. Nâng cao chất lượng thông qua đào tạo cử tuyển, theo địa chỉ, liên thông, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn kỹ thuật, đưa bác sỹ trẻ đào tạo về y học cổ truyền...

- Bảo đảm các viên chức làm việc tại Trạm Y tế xã được đào tạo về nguyên lý y học gia đình; chăm sóc sức khỏe ban đầu; khám bệnh, chữa bệnh thường gặp; có đủ năng lực để chỉ đạo y tế ấp, khu phố; hiểu, biết và thực hiện tốt công tác quản lý sức khỏe cá nhân.

4. Đảm bảo tài chính cho mạng lưới y tế gắn với bảo hiểm y tế toàn dân:

- Kinh phí cho các hoạt động nâng cao sức khỏe cộng đồng, phòng bệnh do ngân sách nhà nước và từ kinh phí của các chương trình mục tiêu chi trả.

- Thực hiện “Gói dịch vụ y tế cơ bản do bảo hiểm y tế chi trả” tại Trạm Y tế xã để có nguồn tài chính thực hiện các dịch vụ y tế thiết yếu về nâng cao sức khỏe, phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân.

- Xây dựng và thực hiện giá dịch vụ tư vấn, một số dịch vụ dự phòng cho cá nhân, dịch vụ kiểm tra sức khỏe y tế tại tuyến xã.

- Áp dụng các quy định về sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế nhằm bảo đảm cho Trạm Y tế xã có đủ kinh phí để cung ứng được gói dịch vụ y tế cơ bản và theo dõi, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính cho người có thẻ bảo hiểm y tế.

- Tăng cường nguồn cây thuốc sẵn có tại địa phương sử dụng trong phòng bệnh, chữa bệnh được bảo hiểm y tế chi trả.

5. Tiếp tục đầu tư để hoàn thiện, nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở:

- Tranh thủ sự hỗ trợ từ ngân sách của tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho Trung tâm Y tế, Trạm Y tế xã nhằm hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở của huyện.

- Đối với Trạm Y tế xã, thị trấn trong giai đoạn từ nay đến năm 2025 tranh thủ sự hỗ trợ từ ngân sách của tỉnh để đầu tư cơ sở vật chất cho các Trạm Y tế xã, thị trấn xuống cấp cần phải xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp.

- Tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trung tâm Y huyện đầy đủ, đồng bộ, hiện đại. Tăng cường đầu tư công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng quản lý sức khỏe nhân dân toàn diện và liên tục.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được tranh thủ sự hỗ trợ từ nguồn ngân

sách của tỉnh; kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các Chương trình mục tiêu y tế - dân số; nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa và nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện:

- Là đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn huyện. Chủ trì thực hiện các mục tiêu và khoản 2, khoản 3, khoản 4, phần II kế hoạch này.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Nội vụ thực hiện khoản 1, khoản 5, phần II kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch, định kỳ hàng năm tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất những biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Phòng Nội vụ:

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo thực hiện về cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm Y tế huyện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT- BNV, ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Thông tư số 37/2016/TT- BYT, ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế và các văn bản có liên quan khác.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tăng cường nguồn nhân lực đảm bảo số lượng, chất lượng cho Trung tâm Y tế huyện và Trạm Y tế xã, thị trấn.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

Phối hợp Trung tâm Y tế huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện khoản 5, phần II kế hoạch này.

4. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện:

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phân bổ vốn từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với nội dung đầu tư cho các hạng mục xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp Trạm Y tế xã, trong đó ưu tiên đầu tư cho các xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình của huyện.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn huyện. Chú trọng tuyên truyền cho nhân dân nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu trên địa bàn, góp phần thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân của huyện; tuyên truyền về thực hiện mô hình bác sỹ gia đình, tham gia quản lý sức khỏe và tham gia bảo hiểm y tế hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân.

6. Bảo hiểm xã hội huyện:

- Đảm bảo nguồn kinh phí chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho đối tượng có thể bảo hiểm y tế điều trị tại các cơ sở y tế theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đẩy nhanh tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

7. UBND các xã, thị trấn:

Phối hợp với Trung tâm Y tế và các ngành có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch, tăng cường công tác tuyên truyền, công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

V. THÔNG TIN, BÁO CÁO

Định kỳ hàng năm Trung tâm Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch này, gửi báo cáo về Sở Y tế trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Kiên Giang;
- TT. Huyện ủy;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP+CVNC;
- Lưu: VT, nvdung.



Phạm Văn Hậu